Môn: Toán

**Bài 14: YẾN, TẠ, TẤN (Tiết 21 +22)**

**Ngày dạy: 7 + 8 /10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các đơn vị đo khối lượng: yến, tạ, tấn.

- Mối quan hệ giữa các đơn vị yến, tạ, tấn và với đơn vị ki-lô-gam.

- Biết chuyển đổi và tính toán với các đơn vị đo khối lượng đã học (trong những trường hợp đơn giản)

- Thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo khối lượng.

**2. Năng lực chung.**

* Năng lực tư duy và lập luận toán học.
* Năng lực giao tiếp toán học.
* Năng lực giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu thích môn toán.

- Có ý thức khi tham gia giao thông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, thẻ ghi các đơn vị đo khối lượng đã học, cân đồng hồ trên 10kg, 1 túi gạo 10kg.

- HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT; tìm hiểu trước ở nhà thông tin về cân nặng của một số vật có khối lượng lớn (VD: cân nặng của một chiếc xe máy, cân nặng của một con bò...)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: |  |
|  | - Cho hs chơi trò chơi “Ghép thẻ”  - Cách chơi: Ghép các đồ vật có khối lượng thích hợp với nó. Thực hiện trong nhóm đôi.  - Mời 1hs lên điều khiển lớp chia sẻ.  -GV nhận xét trò chơi.  -Cho hs lên bảng thực hành cân túi gạo 10kg và một số đồ vật có trong lớp.-Cho hs xem clip Lương Thế Vinh Cân voi  \* Giới thiệu bài : Các em đã học đơn vị đo khối lượng là ki-lô-gam (kg) ở lớp 2. Để xác định cân nặng của các vật nặng hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn ki-lô-gam, người ta còn dùng các đơn vị đo khối lượng: yến, tạ, tấn. Trong tiết toán hôm nay, các em sẽ học về ba đơn vị đo khối lượng này qua bài: Tấn, tạ, yến.  -GV ghi bảng | - HS ghép nhóm đôi, chọn và nói cho nhau nghe kết quả phù hợp.  + Xe ô tô - 1000kg  + Xe máy - 100kg  + Xe đạp - 10kg  - Các nhóm chia sẻ, nhận xét.  - HS lắng nghe.  -2-3 hs thực hiện, đọc cho các bạn nghe kết quả mình đã cân được.  - HS xem  - Lắng nghe  -Hs viết vào vở |
| 10p | **B. Hoạt động hình thành kiến thức:**  \* Mục tiêu: Nhận biết được các đơn vị đo khối lượng: yến, tạ, tấn.  \* Cách thực hiện: |  |
|  | - Yêu cầu HS mở SGK/35, làm việc N2:Quan sát tranh và đọc cho nhau nghe thông tin trong sách.  - GV trình chiếu tranh trong sgk, yêu cầu vài hs đọc trước lớp  - Hãy kể tên các vật sử dụng đơn vị đo khối lượng là yến, tạ, tấn mà em biết. Thực hiện N4.  -Yêu cầu hs kể trước lớp.  -Yêu cầu hs viết vào bảng con: 3 tạ, 10 tấn, 25 yến; ….  -Yêu cầu hs đọc và nhận xét bảng con của một số hs.  - Cho lớp chơi trò chơi “gọi tên” trả lời các câu hỏi về các đơn vị đo khối lượng yến, tạ, tấn  - GV nhận xét trò chơi  +Trong các đơn vị đo khối lượng Tấn, tạ,yến, kg . Đơn vị đo nào lớn nhất, đơn vị đo nào nhỏ nhất?  +Em có nhận xét gì vế các đơn vị đo khối lượng theo thứ tự từ lớn đến bé ? Tấn, tạ yến, kg  \*Chốt: Em đã biết những đơn vị đo khối lượng nào ?  Yến, tạ, tấn là đơn vị đo khối lượng. Người ta dùng để cân các vật nặng hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn kg.  *Để giúp các em ước lượng được khối lượng của một số vật, mối quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng yến, tạ,tấn. Áp dụng đơn vị đo cuộc sống như thế nào. Chúng ta cùng đến với phần: Thực hành luyện tập.* | - N2: đọc 10 kg là 1 yến, 100 kg là 1 tạ,  1 000 kg là 1 tấn  Để đo khối lượng các vật nặng hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn ki-lô-gam, người ta còn dùng các đơn vị: yến, tạ, tấn.   |  |  | | --- | --- | | 1 yến = 10 kg  1 tạ = 100 kg  1 tấn = 1 000 kg | 1 tạ = 10 yến  1 tấn = 10 tạ |   - Hs đọc lại  - N4 kể cho nhau nghe:  Con chó nặng 1 yến, con heo nặng 1 tạ, con bò nặng 3 tạ, ô tô nặng 2 tấn, ….  - Nhiều hs kể  - Cả lớp viết bảng con.  -Hs đọc và nhận xét. (bạn viết đúng/sai)  - 1Hs điều khiển, cả lớp cùng chơi   |  |  | | --- | --- | | 1 yến=…kg  10kg=…yến | 1 tạ=…kg  100 kg=… tạ | | 1 tạ=…yến  10 yến=…tạ | 1 tấn=…kg  1000kg=…tấn | | 1 tấn=… tạ  10 tạ=…tấn |  |   -Tấn lớn nhất, kg nhỏ nhất  -Hai đơn vị đứng liền nhau hơn kém nhau 10 lần  - kg, yến, tạ, tấn  - Lắng nghe |
| 20p | **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  \* Mục tiêu:  - Biết Mối quan hệ giữa các đơn vị yến, tạ, tấn và với đơn vị ki-lô-gam.  - Biết chuyển đổi và tính toán với các đơn vị đo khối lượng đã học (trong những trường hợp đơn giản)  - Thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản.  \* Cách thực hiện: |  |
|  | **Bài 1.**  - Gọi HS đọc đề bài 1.  + Bài 1 yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu hs làm cá nhân – N2 – Chia sẻ trước lớp bằng trò chơi: Ai nhanh hơn.  -Mời 2 đội lên chơi Trò chơi: Ai nhanh hơn. Chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội chọn 4 bạn lên ghép thẻ cân nặng tương ứng với con vật. Đội nào ghép nhanh và đúng là chiến thắng.  - GV nhận xét kết quả, tuyên dương.  \*Chốt: Bài tập 1 giúp em biết điều gì?  *Để giúp các em hiểu rõ hơn về mối quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng yến, tạ, tấn, các phép tính có kèm đơn vị đo là yến, tạ tấn, chúng ta cùng làm bài tập 2* | - HS đọc đề.  - HS trả lời.  - HS suy nghĩ làm cá nhân.  - N2 nói cho nhau nghe, sửa sai cho nhau, báo cáo giáo viên nếu không thống nhất được đáp án.  (Con mèo: 2kg; con chó: 1 yến; con hươu: 9 tạ; con voi: 5 tấn)  -Mỗi đội chọn ra 4 bạn  - HS chơi trò chơi.  ● Con mèo cân nặng 2 kg  ● Con chó cân nặng 1 yến.  ● Con voi cân nặng 5 tấn.  ● Con hươu cao cổ cân nặng 9 tạ.  - Em biết ước lượng khối lượng của các con vật. |
|  | **Bài 2.**  - Bài 2 a yêu cầu em làm gì ?  - Yêu cầu hs làm bài Cá nhân – N2 – Chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức Trò chơi Truyền điện để làm bài trên Học 10.  -Yêu cầu hs điều khiển hỏi bạn cách làm bài trước lớp  - GV nhận xét, tuyên dương.  \*Chốt: Em dựa vào kiến thức nào đã học để làm Bài 2a ?  *Các phép tính có kèm theo đơn vị đo khối lượng sẽ được thực hiện như thế nào. Các em làm Bài 2b.*  - Yêu cầu hs đọc Bài 2b.  - Yêu cầu hs làm bài Cá nhân vào vở BTT- Trao đổi N2- 1 hs làm bảng phụ chia sẻ trước lớp.  - GV quan sát, theo dõi giúp đỡ hs, chấm vở 1 số HS.  - GV nhận xét, tuyên dương.  \*Chốt: Khi thực hiện các phép tính có kèm theo đơn vị đo khối lượng, em cần lưu ý điều gì?  *Như vậy là các em đã biết chuyển đổi các số đo có một đơn vị đo khối lượng. Vậy còn những số đo có hai đơn vị đo khối lượng thì em sẽ đổi như thế nào? Chúng ta cùng qua bài 3.* | - Điền số thích hợp.  - Hs làm bài Cá nhân vào vở BTT  - N2: đổi vở, đọc cho nhau nghe kết quả, sửa sai cho nhau nếu có, nêu cách làm.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 1 yến=10kg  2 tạ=20 kg  8 yến=80kg  5tấn=5000kg | 1 tấn=10 tạ  1 tấn=100 yến  20 yến=2 tạ  30 tạ= 3 tấn | 40kg=4 yến  600kg=6 tạ  7000kg=7 tấn  100 tạ=10 tấn |   -1hs điều khiển cả lớp chơi.  +Bạn đã làm 2 tạ = 200 kg như thế nào?  -Ta có 1 tạ = 100 kg.  Vậy 2 tạ = 100 x 2 = 200kg  + Vì sao 5 tạ = 5000 kg ?  -Ta có 1 tấn = 1000kg  Vậy 5 tấn = 1000 x 5 = 5000kg  + Vì sao 20 yến = 2 tạ ?  - Ta có 10 yến = 1 tạ  Vậy 20 yến = 20 :10 = 2 tạ  + 7000 kg = 7 tấn. Bạn đã làm thế nào?  - Ta có 7000 kg = 1000 kg x 7 = 1 tấn x 7 = 7 tấn  Hoặc ta có 1000 kg=1 tấn.  Vậy 7000kg = 7000: 1000=7 tấn.  - Dựa vào mối quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng tấn, tạ, yến, kg |
|  | **Bài 3.**  - Gọi HS đọc bài 3.  - Yêu cầu hs làm bài Cá nhân vào vở BTT- Trao đổi N2 - 1 hs làm bảng phụ chia sẻ trước lớp.  - Yêu cầu hs chia sẻ ý a trước lớp  + Em có nhận xét gì về các đơn vị đo khối lượng: tấn, tạ, yến, kg ?  - Yêu cầu hs chia sẻ ý a trước lớp  - Yêu cầu hs nêu cách làm  \*Chốt:Bài tập 3 giúp em biết thêm điều gì?  Như vậy là các em đã biết dựa vào mối quan hệ giữa các đơn vị đo khối lượng và các phép tính có kèm đơn vị đo khối lượng để thực hiện Bài tập 3.  - GV nhận xét tuyên dương.  *Các phép tính kèm theo đơn vị đo khối lượng được áp dụng vào cuộc sống như thế nào. Các em cùng đến với Bài 4.* | -Hs đọc  -Hs làm bài Cá nhân  - N2 : đổi vở đọc cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ ý a:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tấn** | **Tạ** | **Yến** | **Kg** | | 1tấn=10 tạ  = 1000 kg | 1 tạ= 10yến  = 100kg | 1 yến=10kg |  |   - Hai đơn vị đứng liền nhau hơn kém nhau 10 lần.  - HS chia sẻ ý b:   |  |  | | --- | --- | | 1 yến 8 kg = 18 kg  4 tạ 2kg = 402 kg | 1 tấn 25kg = 1025kg  7 tấn 450kg = 7450 kg |   - 1 yến 8 kg = 10kg + 8 kg = 18kg  - 4 tạ 2kg = 400 kg + 2kg = 402kg  - 1 tấn 25kg = 1000 kg + 25kg = 1025 kg  - 7 tấn 450kg = 7000 kg + 450 kg = 7450 kg  -Đổi 2 đơn vị đo khối lượng thành 1 đơn vị đo khối lượng. |
|  | **Bài 4.**  **-**Yêu cầu hs đọc đề  Giải cá nhân -Trao đổi N2 - chia sẻ trước lớp.  \*Chốt: Vì sao chúng ta cần chọn cách vận chuyển 13 tấn khoai với số chuyến xe ít nhất ?  Như vậy trong cuộc sống chúng ta cần phải tính toán để tìm ra cách vận chuyển sao cho nhanh nhất và tiết kiệm nhất.  *Vậy chúng ta còn áp dụng đơn vị đo khối lượng ở những hoạt động nào trong cuộc sống, mời 1 em đọc Bài 5.* | -1hs đọc đề  -Hs làm bài cá nhân, trao đổi kết quả với bạn, giải thích cách làm.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Số chuyến xe có trọng tải 3 tấn | 1 | 3 | | Số chuyến xe có trọng tải 2 tấn | 5 | 2 | | Tổng số cuyến xe phải sử dụng | 6 | 5 |   Giải thích cách làm  - Nếu loại xe là 3 tấn là 1 chuyến thì số tấn hàng là : 1 x 3 = 3 (tấn)  Số hàng còn lại là: 13 - 3 = 10 (tấn)  Số chuyến loại 2 tấn là: 10 : 2 = 5 (chuyến) Tổng số chuyến: 1 + 5 = 6 CHỌN (1)  - Nếu loại xe 3 tấn là 2 chuyến thì số tấn hàng là: 2 x 3 = 6 (tấn)  Số hàng còn lại là : 13 – 6 = 7(tấn)  Số chuyến loại 2 tấn là : 7 : 2 = 3 chuyến (dư 1) LOẠI  - Nếu loại xe 3 tấn là **3** chuyế**n** thì số tấn hàng chở được là: 3 x 3 = 9 (tấn)  Số hàng còn lại là: 13 – 9 = 4 (tấn)  Số chuyến loại 2 tấn là: 4 : 2 = **2** chuyến  Tổng số chuyến: 3 + 2 = 5 CHỌN (2)  \*Trong 2 cách CHỌN trên chọn cách (2) vì số chuyến xe ở cách này ít nhất.  - Để tiết kiệm thời gian và chi phí |
| 5p | **D. Hoạt động vận dụng**  \* Mục tiêu: Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo khối lượng.  \* Cách thực hiện: |  |
|  | **Bài 5**  -Yêu cầu hs đọc Bài 5.  + Em hiểu biển báo bên cầu như thế nào?  + Những xe có khối lượng như thế nào sẽ được đi qua cầu?  - Yêu cầu hs làm bài Cá nhân-N4- 1hs làm bảng phụ chia sẻ trước lớp  \*Chốt: Bài tập 5 giúp em biết thêm điều gì?  + Khi tham gia giao thông chúng ta cần phải làm gì để đảm bảo an toàn ?  - Nhận xét tiết học  **\*Dặn dò:**  - Chuẩn bị bài tiếp theo: | -HS đọc bài  - Cấm xe 10 tấn đi qua cầu.  - Xe có khối lượng dưới 10 tấn được phép đi qua cầu.  -Hs làm bài Cá nhân vào vở BTT  - N4 trao đổi cách làm, giải thích vì sao.  - 1Hs chia sẻ trước lớp:   |  | | --- | | Khối lượng của ô tô khi đang chở hàng là:  5 tấn + 4 tấn 2 tạ = 9 tấn 2 tạ  Vậy ô tô được phép đi qua cầu vì khối lượng của xe không vượt mức cấm của cầu là quá 10 tấn. |   - Biết biển báo cấm có sử dụng đơn vị đo khối lượng là tấn.  - Phải chấp hành đúng nội dung các biển báo. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**